

個人番号カード交付申請書 兼 電子証明書発行/更新申請書 [Dành cho đơn viết tay]  
**Đơn xin cấp thẻ Mã số cá nhân và Đơn xin cấp/gia hạn giấy chứng nhận điện tử**

地方公共団体情報システム機構 宛 Gửi Cơ quan Hệ thống thông tin chính quyền địa phương Nhật Bản (Gửi: 長宛)				
個人番号※1 Mã số cá nhân		<div style="border: 1px solid black; padding: 5px;">                     顔写真貼付欄                      Khung dán ảnh khuôn mặt                      サイズ 縦 4.5cm x 横 3.5cm                      (Dọc 4,5 cm x Ngang 3,5 cm)                      ・最近 6ヶ月以内に撮影                      ・正面、無帽、無背景のもの                      ・裏面に、氏名、生年月日を記入してください。                      ・Ảnh chụp trong vòng 6 tháng gần nhất                      ・Ảnh chụp chính diện, không đội mũ, không phông nền                      ・Vui lòng ghi họ tên và ngày tháng năm sinh vào mặt sau.                 </div>		
氏名※2 Họ tên				
住所※2 Địa chỉ				
生年月日※2 Ngày tháng năm sinh	性別※2 Giới tính*2			男・女 Nam/Nữ
旧氏又は通称 ※2・3 Họ cũ hoặc tên thường gọi				
電話番号※4 Số điện thoại		外国人住民の区分 Phân loại cư dân nước ngoài		
点字※5 Chữ nổi	点字表記を希望する (最大 24 文字まで、濁点等は 1 文字) <input type="checkbox"/> Muốn ghi bằng chữ nổi (tối đa 24 ký tự, dấu dakuten, v.v... được tính là 1 ký tự)	在留期間等満了日の有無 Có ngày hết hạn cho thời gian lưu trú, v.v... hay không		
		在留期間等満了日 Ngày hết hạn cho thời gian lưu trú, v.v...		

※1 Nếu có sai sót trong mã số cá nhân được ghi, thì thẻ Mã số cá nhân và giấy chứng nhận điện tử không thể được cấp chính xác, vì vậy vui lòng kiểm tra kỹ để đảm bảo không có sai sót.

※2 Thông tin về họ tên, địa chỉ, ngày tháng năm sinh và giới tính trên giấy đăng ký cư trú sẽ được ghi trên thẻ Mã số cá nhân và giấy chứng nhận điện tử.

※3 Người đã làm thủ tục ghi họ cũ hoặc tên thường gọi trên giấy đăng ký cư trú thì họ cũ hoặc tên thường gọi sẽ được ghi trên thẻ Mã số cá nhân và giấy chứng nhận điện tử.

※4 Nếu có thiếu sót trong nội dung đăng ký, chúng tôi có thể sẽ liên hệ với bạn qua điện thoại, vì vậy vui lòng ghi số điện thoại liên hệ được với bạn vào ban ngày.

※5 Nếu muốn ghi tên bằng chữ nổi, vui lòng tô đen ô □. Furigana (tối đa 24 ký tự, dấu dakuten, v.v... được tính là 1 ký tự) được đăng ký làm thông tin xác minh danh tính trong Hệ thống mạng Số đăng ký thường trú cơ bản sẽ được ghi bằng chữ nổi.

以上の内容に間違いのないことを確認しましたので、個人番号カードの交付及び電子証明書発行を申請します。  
 Tôi xác nhận các nội dung trên là chính xác, theo đó, tôi xin đăng ký cấp thẻ Mã số cá nhân và cấp giấy chứng nhận điện tử.

申請日 Ngày đăng ký: 年 月 日  
 năm tháng ngày

申請者氏名  
 Tên người đăng ký

【ご注意】を必ずご確認ください、電子証明書の発行を受けないこととする場合は、□を黒く塗りつぶしてください。

Đảm bảo xác nhận mục [Lưu ý], và nếu KHÔNG cần cấp giấy chứng nhận điện tử, vui lòng tô đen ô □.

- 署名用電子証明書※  
 Giấy chứng nhận điện tử dùng làm chữ ký\*
- 利用者証明用電子証明書  
 Giấy chứng nhận điện tử dùng để chứng thực người dùng

【ご注意】電子証明書は、健康保険証としての利用、住民票の写しなどのコンビニ交付サービス、e-Tax等の電子申請、マイナポータルへのログインなど多様なサービスの提供に必要となります。

[Lưu ý] Giấy chứng nhận điện tử sẽ được yêu cầu để cung cấp các dịch vụ khác nhau như sử dụng làm thẻ bảo hiểm sức khỏe, dịch vụ cấp phát giấy tờ tại cửa hàng tiện lợi như bản sao giấy đăng ký cư trú, v.v..., đăng ký điện tử như e-Tax, v.v..., và đăng nhập vào cổng thông tin Mynaportal, v.v...

※15 歳未満の方、成年被後見人の方には原則発行されません。

\*Về nguyên tắc, giấy này sẽ không được cấp cho người dưới 15 tuổi và người trưởng thành cần được giám hộ.

Trường hợp người dưới 15 tuổi, người trưởng thành cần được giám hộ tiến hành đăng ký, vui lòng ghi họ tên, địa chỉ, số điện thoại của người đại diện và mối quan hệ với người đăng ký vào bên dưới.

Khung ghi thông tin người đại diện	ふりがな Furigana		本人との関係 Mối quan hệ với người đăng ký
	代理人氏名 Họ tên người đại diện		
	代理人住所 Địa chỉ người đại diện	〒(Mã số bưu điện) - ( ) (電話番号) (Số điện thoại)	

※Nếu có thiếu sót trong nội dung đăng ký, chúng tôi có thể sẽ liên hệ qua điện thoại, vì vậy vui lòng ghi số điện thoại liên hệ được vào ban ngày.

事務処理記載欄 Khung dành cho xử lý sự vụ	
---------------------------------------	--